



Tuần Báo Vô Vi

13 tháng 12 năm 2015

Số 268

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Quý thương là sao ?
2. Trời trăng mây gió hình thành từ đâu ?
3. Làm sao biết được mình là người có hiếu đối với cha mẹ ?
4. Trời đất và óc con người có sự liên hệ không ?
5. Tại sao chuyện đời kể không hết, chuyện đạo lại vô cùng ?
6. Duyên hạnh ngộ do đâu hình thành ?
7. Thần giao cách cảm là sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Amphion Les Bains, 22/02/98 4 :38 AM 1) Hỏi: <i>Quý thương là sao ?</i> Đáp: Thừa quý thương là sự hiện hữu có một không hai của nhơn sinh, có âm có dương mới hình thành con người tại mặt đất, cấu trúc từ mọi trạng thái mà có, nó là một khả năng của căn khôn vũ trụ, rất quý và thu gọn lại rất dễ thương, nuôi dưỡng bởi thanh khí của Trời Đất, hoạt bát và linh động. Kệ : Chuyển thành nguyên khí trụ khai vòng Hồn xác rõ rệt tự ngoài trong Nghiep lực đầy đầy trong khối óc Tự tu tự giải tự thông dong.	Monaco, 23/02/98 7 :15 AM 2) Hỏi: <i>Trời trắng mây gió hình thành từ đâu ?</i> Đáp: Thừa trời trắng mây gió hình thành từ sự tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất. Người đời ai ai cũng tán thưởng khi nhìn được cảnh vật tự nhiên của Trời Đất. Chịu tu sửa thì sẽ có cơ hội nhìn được cảnh siêu nhiên của Trời Phật đã hình thành nơi cực lạc. Kệ : Thanh trực phân minh rõ đạo đời Tu hành khai triển rõ chơn lời Đời là tạm cảnh xây đường tốt Học hỏi không ngưng tự nhớ Trời.
Monaco, 24/02/98 4 :30 AM 3) Hỏi: <i>Làm sao biết được mình là người có hiếu đối với cha mẹ ?</i> Đáp: Thừa chỉ có người chịu tu sửa thì mới là người có hiếu đối với cha mẹ. Nhớ lại lúc ta mới chào đời, được sự săn sóc của cha mẹ bảo bọc và dạy dỗ cho đến khôn lớn, không muốn bất cứ ai hành hạ và hà hiếp con mình. Chúng ta lớn lên làm người, biết tu sửa và tiến hóa trong thanh tịnh thì sẽ được mọi người quý mến, cha mẹ sẽ yên lòng, tức là báo hiếu. Kệ : Thương yêu tự sửa mới là vừa Tiến hóa thâm sâu tự thích ưa Đường đạo cảm hòa trong nhịn nhục Hiếu thảo tròn đầy chẳng khóc mưa.	Monaco, 25/02/98 6 :00 AM 4) Hỏi: <i>Trời Đất và óc con người có sự liên hệ không ?</i> Đáp: Những gì Trời Đất sắp đặt đều liên hệ với nhau, óc người có thể theo trật tự sẵn có mà hành sự. Kệ : Nhân tốt an lành Trời đã tạo Minh tâm thức giác rõ đuôi đầu Mỗi chiều tiến hóa đều sống động Giúp đỡ lẫn nhau rõ nhiệm mầu.
Monaco, 26/02/98 12 :00 AM 5) Hỏi: <i>Tại sao chuyện đời kể không hết, chuyện đạo lại vô cùng ?</i> Đáp: Thừa đời còn sống còn kể, đạo cũng vậy. Đời đạo song tu thì mới giảm được một phần nào động loạn, hướng thanh tịnh tu là đúng. Kệ : Kể hoài không hết vẫn bao dung Thức giác minh tâm trí rõ cùng Đời đạo song hành tâm tự giác Nghìn năm không đổi lý vô cùng.	Monaco, 27/02/98 12:45 AM 6) Hỏi: <i>Duyên hạnh ngộ do đâu hình thành ?</i> Đáp: Thừa duyên hạnh ngộ do tâm thành đã hình thành bất cứ ở nơi nào trên mặt đất. Kệ : Tâm thành đạt đích niệm Nam mô Tương ngộ tâm giao tự gặp bờ Thế giới tuy xa nhưng gần trong chốc lát (9?) Cùng chung học hỏi cõi hư vô.
Monaco, 28/02/98 4 :30 AM 7) Hỏi: <i>Thần giao cách cảm là sao ?</i> Đáp: Thừa thần giao cách cảm là xác xa nhưng tâm không xa, tâm linh có thể liên lạc và đoán biết lẫn nhau chung đường tiến hóa. Kệ : Tâm linh phát triển muôn chiều chuyển Dứt khoát tâm tu tự giải phiền Sống động tình Trời không mất mát Tình thương dào dạt trí tâm vừa.	

THIÊN LÝ HỮU TÌNH (tiếp theo)

...

Bạn đạo: Ông chịu?

Thầy: Phải như vậy, ông chịu, ông không chịu về. Ông nói tôi đá nước đá vàng khè hôi lắm. Tôi nói rồi, tôi nói chuyện cho ông nghe, rồi tôi cho ông uống ít viên thuốc, rồi tôi châm một chập ông vô. Giờ tôi đá nước đá trong lắm! Ồ, tôi nói vậy thì ông cũng có duyên tu hành như tôi. Rồi tôi mới cho con ông Mai Ngọc Pháp thuyết cho ông nghe, chỉ cho ông công phu. Ông nói té ra mấy chục năm cũng đi lộn xộn hết. Trời ơi! Không có trúng cái gì hết! Tôi nói ông thấy không? Chú kia chú rất trẻ nhưng mà chú hành không có bao lâu. Mà tại sao tôi kêu chú đó thuyết cho ông nghe. Bởi vì cái chú đó là tu chùa, tu miếu, tu lung tung, rồi mới qua đây thì cái đó nó nói chuyện ông nghe thấy hợp lý không? Chính nó, bất cứ trạng thái nào ông học thì nó học hết rồi. Bây giờ kinh nó đọc thuộc lâu hết mà. Nhưng mà bây giờ nó thấy cái này được thành ra nó mới chỉ ông dễ hơn tôi chỉ, thấy không? Ông nói nghe khỏe quá, sung sướng về tu. Thấy con người tỉnh lại.

Đó, cho nên nó tùy cơ duyên của mọi người, người ta có tâm tu không đạt. Nhưng mà bây giờ phần điển ứng cho phải nói, phải dặt họ. Phải dặt họ một chút thì ông tỉnh. Như cái tu mà chúng ta còn sửa đổi và anh đi trong cái mà anh nói hồi này cũng như quẻ. Cái quẻ thuyết nó chỉ ở trong ngũ hành mà thôi, còn không có ngoài ngũ hành. Chúng ta Vô Vi là siêu phàm ngoài ngũ hành, vô tình vô sắc, gặp nhau không có lời nói mà hiểu hết, không có màu sắc mà cảm thông, anh thấy chưa? Thì ma quỷ không rờ tới, thấy không? Còn thấy được, còn rờ được làm ma quỷ nó phá được. Chỉ có Vô Vi nó không làm được gì thôi, vô tình vô sắc. Còn ngồi mà nghe với thấy, cái đó cũng chưa, cái giới đó còn thấp. Sau này tả đạo bằng môn, nó xuống nó làm nhiều cái hay lắm. Nó có thể niệm chú mà anh đứng, anh đi không được. Nó có! Thấy hay lắm nhưng mà cái đó cũng không có đạt được, không có lên trên được. Chỉ có Vô Vi mới là bắt cầu đi lên trên được.

Cho nên chúng ta tiến tới vô tình vô sắc thì không có nghĩ cái vụ đó. Khi mà còn đọc những cái đó,

dẫn dắt như vậy còn mê về kinh kệ, thời cuộc, sắc giới. Mà đi tới Vô Vi rồi thì dòm thấy luật Trời rất rõ ràng thì cần gì phải dòm thời cuộc, anh thấy không? Cũng ba bốn người ngồi trong xe mà lật, thẳng sống, thẳng chết cũng có vậy. Tại sao thẳng đó sống mà thẳng kia chết, nó có câu chuyện hỏi ra thì nó cũng có cái phước đức, có sự tu hành, có sự nhẹ nhàng. Ngồi đây nhưng mà ngồi mỗi chỗ khác nhau, cái tầng số khác nhau, nói về điển. Cái tầng số khác nhau, khác hết hà, thấy không? Chớ còn, nếu mà chúng ta tu lẫn lộn trong thời cuộc, trong kinh kệ, không có được! Tại sao nói như vậy chớ ông Tám có cách nào nói hay hơn mấy ông kia không? Ông Tám không có cách nói như mấy ông đó nhưng mà ông Tám có cách cho mọi người trở về căn bản thay vì lộn xộn ở giữa đường tiến hóa. Muốn mà coi kinh kệ tướng số là lộn xộn ở giữa đường tiến hóa mà thôi. Còn đây là đi thẳng tự giải quyết mà tiến. Hai cái khác nhau thì cái trực và cái gián thấy rõ ràng. Cái kia là gián, cái này là trực thì muốn học cái nào hơn, học cái trực hơn hay học cái gián hơn. Tại sao phải học cái trực hơn? Bởi vì tuổi tác không chờ đợi chúng ta. Mà chúng ta ngồi nghe những lý luận sanh khắc gián tiếp mất thì giờ mà không tiến hóa. Vậy ta ngồi, ta thiền sướng hơn ta nghe. Ta ngồi, ta làm soi hồn, ta pháp luân, đó cũng là cái luật sanh khắc cõi mở bên trong, nó hơn là ta nghe cái đó, thấy chưa? Nó tiến hóa rõ ràng và nó kịp với cái tuổi tác vận mạng của chúng ta luôn. Còn nếu thiếu tu nó không chịu. Nó không chịu! Cái trí của các bạn muốn như vậy nhưng mà thể xác làm sao chịu nổi? Nó không chịu nổi! Mình muốn lái xe đi ba ngàn cây số mà xe chịu không nổi, nó phải hư giữa đường rồi ai lo, thấy không? Bây giờ vậy ta lo luôn đi, đi Vô Vi lo luôn. Nó nhẹ tới hai nơi, thân lẫn tâm đều nhẹ mới là Vô Vi. Mà thân lẫn tâm còn bận rộn, không phải Vô Vi (*Thầy cười...*) hai cái giá trị nó khác nhau.

Cho nên, nhiều người ban đầu nghe tôi nói hay nhưng mà về họ dòm kinh kệ, họ nói thẳng này tu tầm bậy. Tại sao đi tới hoài, Vô Vi là nằm trong chơn lý mà chơn lý ở mọi trạng thái cần gì phải coi. Gặp nghịch cảnh là học dễ mà tiến, gặp sự khó học dễ mà tiến, gặp cái đau ném dễ mà tiến, bất cứ cái

gì đều tiến hóa hết. Tại sao phải coi? Y không hiểu chơn lý. Ôi! Nói tu như vậy là chết, tu như vậy là nguy hiểm. Nhưng mà y chưa hiểu cái vị trí của y. Tại sao ra làm con người? Từ đời kiếp nào tới bây giờ y đâu có biết, thấy không? Y đã tham gia mọi trạng thái tới bây giờ. Bây giờ kêu một bài ôn để thi cho y tiến hóa lên trên. Tập trung vạn linh thành cái huyền cơ tạo hóa là cơ thể y để y ôn lại và trả bài để tiến thẳng lên trên mà thôi. Thì bây giờ tại sao chúng ta không chịu trả bài và ôn lại để tiến, còn lo cái chuyện bên ngoài làm gì nữa? À! Phân minh cho thấy cái chậm và cái mau. Nhiều người tu mấy chục năm rồi, có người tu ở chùa mấy chục năm như tôi mà hai người nói chuyện họ còn nghe tôi thì tôi thấy tôi nhẹ hơn họ, thấy không? Rồi tôi thấy họ phân tích những cái chuyện mấy chục năm của họ chưa có tới đâu hết, thấy rõ như ban ngày. Thì chúng ta ở trong thế kỷ này phải kinh nghiệm và phải trong cái thực hành, tự hành để đạt tới sự sáng suốt. Không có vội mê tín cái gì hết, đi để thấy, tiến để hòa mới là người tu. Nhiều người, người ta không hiểu rồi lặn lội lao đao nói bậy nói bạ, rồi tự hại lấy mình. Tôi đã nói rằng khi người là khi mình, ghét người là ghét mình, thương người là thương mình, tìm hiểu người là tìm hiểu mình, thấy không? Đó, phải ráng tu mới biết được.

Có cái chơn lý, hai chữ chơn lý, ai cũng biết nói nhưng mà không thấy chơn lý, kẹt ở chỗ đó. Tu ngoài chơn lý thì lặn lội lao đao suốt đời.

Bạn đạo: Cám ơn ông Tám phá chấp cho tôi cái này là quan trọng hơn. Tại vì tôi...ông Tám sáng nay ông Tám chữa cho tôi được hai cái chính là tôi kẹt mấy lúc này đó, cái đó chắc qua được. Cái thứ nhứt ông Tám giảng mở cửa Thiên đàng chưa mà đóng cửa địa ngục kín mít...(nghe không rõ). Vô không được, ra không được...(nghe không rõ) Bây giờ ông Tám nói Vô Vi thì trong đó ngũ hành cũng không còn sanh khắc nữa.

Thầy: Không còn sanh khắc nữa. Hết! Nhưng mà anh nhớ bữa nay anh gặp tôi, anh nhớ từ rày về sau ta là Ngọc Hoàng Thượng Đế. Anh nói vậy đó để

anh học ở trong mọi trạng thái, nó dễ hơn, anh hiểu không? Thượng Đế là cái hồn của anh chớ gì, dễ học lắm. Cha của muôn loài thì chịu muôn sự đau khổ đúng như vậy, anh dễ giải quyết, mà sau cái khổ là cái sướng. Minh nhờ cái khổ là tiến hóa. Dễ ợt!

Bạn đạo: Đạt trạng thái đó thầy, tôi như thế này thiệt còn hơn tôi đi học mười năm sau. Nuốt vô trong cái biết về lý, hóa, kinh dịch, đồ này khác thành ra tôi cứ tưởng..

Thầy: Kẹt hoài. Anh bị kẹt chỗ đó tôi mới mở mạnh chỗ đó.

Bạn đạo: Nếu mình ra đi bằng cái đó nếu có cao mấy cái gì đi nữa, nó cũng nằm trong ngũ hành, tất nhiên trong vật chất, không thấy ra ... (nghe không rõ).

Thầy: Bởi vì cái đó là cái khám giam hồn. Mà mình tu hồn thức giác vượt khỏi khám đó mới hết tội chứ. Còn lẩn quẩn trong khám còn tội hoài làm sao tu, (Thầy cười.) thấy rõ chưa, thấy không?

Bạn đạo: Hèn gì sáng nay tự nhiên, tại hồi sáng tôi muốn đi thiệt sớm, tôi hỏi mấy đứa nó coi ngày gì? Nó nói ngày hai ba té ra hai ba tây á, đến chừng tôi đi ngang ... (nghe không rõ). Tôi nói hai ba tây chớ không phải hai ba ta. Thầy rầy tôi một lần rồi, tôi mới nói chết cha mình đã theo ông Tám rồi, mình còn chấp. Vậy là mình còn chấp hai ba, mười bốn ... (nghe không rõ).

Thầy: Sau này muốn đi là đi hà, mà đi tới ngộ cái gì là học cái này, nó mau hơn, không sao hết. Cái gì cũng nói ở cái gì xảy tới, rồi tôi bắt đầu học là học thông hết, mà có cái gì không thông, thấy không? Cái khổ anh học rồi, cái sướng anh học rồi, rồi còn cái gì không thông? Có không thông chút là điên thôi, thấy không? Cho nên nó gặp tôi này giờ cũng học đó (Thầy cười...). Cái điên!

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – ngày 23/10/1977)



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

T ngày 10 tháng 9 năm 1997

Tôi tên NVT 74 tuổi, số 7 hẻm M, phường ..., TP T, VN. Lời thành cầu phúc dâng Thầy, cầu cho gia quyến Thầy an khang trường thọ.

Kính thưa Thầy PLVV của Thầy ở VN chưa mở rộng, lòng người chưa hiểu biết nên họ khó tin sự tu hành lắm điều trở ngại. Tôi có việc kính trình lên Thầy trước đây tôi ít muốn làm những chuyện lật vật của gia đình, nay tôi hành pháp Vô Vi gần hai năm, thân xác này không chịu ở không, ngày nào cũng tìm công chuyện làm phụ gia đình, không có làm buồn lắm, mặc dầu cái bả vai của tay trái đau ở bên trong mà không có sưng, có khi co dãn bị đau thốn khó chịu. Làm công chuyện chẻ củi chặt củi làm tôi (?) ngày không sau, đau cũng hơn nửa năm mà chưa hết. Tôi có đi nhà thương nằm trị bệnh và đi bác sĩ ngoài có chụp hình rọi kiếng mà bác sĩ tìm không ra bệnh, không thấy triệu chứng gì, chích thuốc, uống thuốc tây, thuốc tàu, thuốc Bắc thang, thuốc Nam, chữa thuốc này ngưng uống khác liên tục mỗi ngày bỏ thuốc, bỏ ngải, đi sửa, thoa dầu nóng, thoa thuốc ai chỉ đâu làm đó mà vô hiệu quả.

Thưa Thầy đây có phải nghiệp quả phải trả cho hết không? Có lúc đau phải chống gậy, nhờ hành pháp Vô Vi và thể dục Vô Vi thường xuyên nên người tôi vẫn được khoẻ mạnh đi đứng bình thường bề gậy, bên ngoài người ta tưởng tôi không bệnh gì, nhưng bả vai còn đau chưa hết. Có phải hành pháp bụng lớn, ăn cơm ít lắm, có khi ăn buổi trưa, chiều tôi không đói nên không ăn được, bụng lớn có hại gì cho bản thể không? Xin Thầy chỉ dạy.

Lòng thành kính mến thương Thầy,
NVT

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Oroville ngày 7 tháng 11 năm 1997

Anh T,

Vui nhận được thư anh đề ngày 10/9/97 được biết anh có tâm muốn tu Vô Vi để giải nghiệp thân.

Người tu Vô Vi thì phải ý thức rõ ràng. Toàn thân của chúng ta đều là điện năng của Trời Đất hình thành, nhân lãnh của Trời Đất, nhân, nhĩ, tỳ, thiết, thân, ý cấu thành nghiệp lực bệnh hoạn đau nhức cũng do sự tham dâm từ nhiều năm tháng đã hình thành như ăn uống thích khẩu, ăn gia vị quá nhiều, tạo acid cho cơ thể, sanh ra đau nhức... Vậy cho nên ăn uống thật nhạt, ít muối và đường thì gân không bị cứng và dễ bẻ. Nhiều người đến tuổi 74 thì đã bị bại, tìm thầy cứu chữa nhưng không xong. Nếu biết được chính mình đã thâm thập quá nhiều thì chỉ giải nó ra bằng đường ruột thì sẽ được yên. Ở ngoài này, có loại thuốc cây cỏ của Mỹ chế rất tốt và vệ sinh, chuyên về xúc ruột, gan thận, tế bào và thanh lọc, uống trong vòng một tháng thì mới xong một bộ. Uống xong thì sẽ thấy xác thân thanh nhẹ nhàng và rất dễ thiên, bụng nhỏ lại và khoẻ mạnh. Một lần uống như vậy chỉ có tốn khoảng \$80 đô la Mỹ. Nếu anh cần thì có thể nhờ cô Bê mua hộ ở địa chỉ, USA.

Mỗi bốn tháng uống một lần thì sẽ ngừa được những bệnh nan y có thể xảy đến ở tương lai. Bụng lớn là do ăn nhai nhanh, thực phẩm không nát đều, tức là bộ răng không hợp tác với bộ tiêu hóa làm cho bụng lớn. Người VN thường cho đó là phước tướng, hại ngũ tạng mà không hay. Sự vận hành của nội tạng không điều hoà, vị trí của tim bị choáng. Có khi tim đập không đều, bệnh máu cao và tiểu đường, lá lách mệt mỏi. Cần thanh lọc thường xuyên thì bộ ruột sẽ nhỏ lại. Ăn chất xanh rau nhiều trong buổi ăn, cần 75% rau xanh tạo ra diệp lục tố để hỗ trợ cho ruột và gan tốt, máu được lọc tốt.

Cuộc đời sống được bao năm
Xác tâm không hiểu khó khăn diễn hoài
Ăn vô đức kết hằng ngày
Lưu thông tắc nghẽn dịp may tắt dần
Đạo đời khó tiến khó phân
Mỗi tầng gián đoạn khó cân tình người
Sống trong dở chết dở cười
Đời là tạm cảnh người người phải theo
Thở than than thở tạo nghèo
Trí tâm không triển đeo theo bạc tiền
Tự mình tức tối tạo phiền
Bệnh căn tái diễn khó yên cõi lòng
Tự mình thức giấc cầu mong
Tự mình trị được giải xong nghiệp trần
Thức hồn tự xét tự phân
Đời là tạm cảnh tâm cần phải tu
Thực hành giải toả khờ ngu
Trí tâm là một an du thực hành
Sửa mình tiến hóa thật nhanh
Phần hồn là chánh hướng thanh đạt hoà
Cần khôn vũ trụ chung nhà
Thành tâm học hỏi chan hoà tình thương
Tự mình thức giấc mở đường
Quy y Phật Pháp yêu thương thực hành
Đường tu pháp lý sẵn dành
Tu tâm sửa tánh cạnh tranh chẳng còn
Đường tu sẵn có đường mòn
Thực hành là chánh chẳng còn si mê
Trí tâm khai triển trở về

Cần khôn Thiên Quốc mãi mê thực hành
Chiều sâu nguyên lý đạt thanh
Từ bi rộng mở các ngành đạt thông
Thực hành định luật hóa công
Thiên cơ biến chuyển một lòng tự tu
Vía hồn thanh nhẹ giao du
Bồng lai thắng cảnh tâm tu cảm hoà
Tâm tu phát triển gần xa
Cùng chung dẫn tiến cùng hoà tiến lên
Quy y pháp giới đạo nền
Tự quên loạn động giữ bền bỉ tu
Đời là lệ thuộc tiền xu
Tham lam bực nhọc tạo ngu tạo khờ
Thực hành giải toả tâm mờ
Chiều sâu rộng mở bờ vợ chẳng còn
Tự mình thức giấc nỉ non
Tâm tu dứt khoát chẳng còn si mê
Thành tâm tu tiến tự về
Quê xưa Thiên Quốc muôn bề êm xuôi
Tự mình thực hiện rèn trui
Vía hồn thanh nhẹ an vui tiến hành
Quý thương một kiếp hoá sanh
Đến từ không giới hướng thanh trở về
Hồn vui cảm động muôn bề
Chúc anh tu tiến tự về đến nơi.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Thi Ca của Đức Thầy

Vancouver, ngày 7 tháng 5 năm 1986

TẠ TỪ

Tạ từ bạn đạo bốn phương
Về đây chung sống đạt thương đạt hòa
Tự mình thức giấc thật thà
Chung vui tận hưởng chan hòa tình thương
Tình Trời sáng tỏ dựa nương
Đường tu cởi mở rõ tường căn cơ
Khai thông tự giác từ giờ
Minh tâm kiến tánh bơ vơ chẳng còn
Tự mình giữ lấy lòng son
Tưởng Cha nhớ Mẹ chẳng sờn si mê
Bằng lòng tự trở lộn về
Quê xưa nguồn cội giải mê giải sầu
Tiến theo đà tiến nhu cầu
Chơn tâm tự thức nhiệm mầu khai minh
Đạt thông nguyên lý chơn tình
Bình tâm học hỏi cảm minh Cha Trời
Sống trong thanh nhẹ nơi nơi
Ban vui cứu khổ rõ đời là không
Chẳng còn bận bịu lòng vòng
Lấy không làm đích giải thông đạo đời
Bình minh chuyển hóa nhiều lời
Dậy hiền tự thức rõ nơi an toàn
Cha yêu chuyển hóa nhiều màn
Mẹ yêu cũng đã hai hàng lệ rơi
Con nên thức tỉnh hợp thời
Rõ đời là tạm tự rời tham sân
Cần khôn xoay chuyển nghĩa ân
Dậy cho hiền tiến góp phần dựng xây
Chẳng còn luận thuyết múa may
Thực hành là chánh ngày ngày sửa tâm

Tự mình thức giấc mừng thâm
Chơn tà quy hội tự tâm đường đi
Bằng lòng học hỏi dự thi
Nhấn hòa mở trí tự ghi tiến lần
Cần khôn vũ trụ cán cân
Dìu hồn tiên hóa xét phân đạo đời
Thực hành cảm hóa nơi nơi
Trời ban phước đức mở lời khuyên tu
Tự lo tu học giải mù
Hiền qua đại nạn trùng tu hoài hoài
Lý kia sắp sẵn an bài
Hiền tu hiền đắc bi ai chẳng còn
Cần khôn vũ trụ mỗi mòn
Rước hiền về cõi sống còn giải mê
Tiền căn hậu kiếp lê thê
Tự mình thức giấc mới về đến nơi
Tình thương huynh đệ Cha Trời
Nhớ nhau không bỏ thánh thơi an nhàn
Quy nguyên thanh nhẹ dàng hoàng
Tự do khai triển tạo an tạo hòa
Của Trời sống động chung nhà
Cha yêu dìu tiến giữ hòa giữ thương
Cần khôn vũ trụ tạo gương
Dìu cho sanh chúng mở đường tự đi
Hợp thành đại hội kỳ ni
Yêu thương tha thứ dự thi hợp hòa
Tạ từ huynh đệ chan hòa
Hẹn nhau tái ngộ bàn qua đạo đời.

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên

NHÂN GIAN DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: Đào Mộng Nam

Hồi Mười Lăm (tiếp theo)

THÁI SINH HỎI ĐẠO, CÁC ĐẠO THÔNG SUỐT

TẾ PHẬT HOẰNG PHÁP, CÁC PHÁP SÁNG TỎ

...
Tế Phật: Tên của trò ngoan là gì?

Thái Sinh: Thừa là Thái Sinh.

Tế Phật: Không có tên tại sao còn gọi là Thái Sinh?

Thái Sinh: Thừa ân sư bởi vì hậu thiên tức là cõi hữu có phân biệt, có danh hiệu do đó mới có tên gọi Thái Sinh. Tiên thiên tức cõi vô nên vô danh vô ngôn, vô hình, vô tướng do đó mới đơn giản gọi là “Đạo”, miễn cưỡng gọi là “đạo” còn vốn không có cái tên gọi là “đạo”. Bởi lẽ đó tên gọi Thái Sinh bữa nay cũng là tên là họ miễn cưỡng, trò ngu vốn không tên không họ do một khí tiên thiên hóa thành.

Tế Phật: Trò ngoan thực đã biết dùng việc một cách thức thần.

Thái Sinh: Thức thần từ đâu tới, nguyên thần tới từ đâu, dùng việc thức thần ban đạo có lí, cũng là nguyên thần; nguyên thần dùng việc, nói đạo có lí, cũng là thức thần.

Tế Phật: Hiện tại trò ngoan đứng ở phương nào?

Thái Sinh: Thừa con không rõ là tại phương nào?

Tế Phật: Tại sao lại không biết phương hướng?

Thái Sinh: Hư không rộng lớn vô cùng, làm sao rõ được phương hướng, kẻ mê mong được sống bốn phương, kẻ giác ngộ cầu được “tự tính tây phương”.

Tế Phật: Hiện tại người đứng trước mặt trò ngoan là ai?

Thái Sinh: Thừa chẳng có ai.

Tế Phật: Tại sao lại chẳng có?

Thái Sinh: Thừa Phật dạy: “Toàn thể pháp hữu vi, như mộng ảo, như bọt nước, như giọt sương, như ánh chớp, phải coi tất cả là như vậy” (*Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng ảo, như bào ảnh, như lộ diệt như điện, ung tác như thị quan*) do đó mà chẳng có.

Tế Phật: Dĩ nhiên là chẳng có, chết chẳng có, muôn duyên đều giả, muôn sự đều không, há phải tu đạo?

Thái Sinh: Hư không có một cách cao siêu, hư vô tồn tại một cách diệu kì, cái thanh bay lên, cái trược rót xuống, cái thanh thành Phật, thành Tiên, thành Thần, thành Thánh; cái trược rót xuống mắc vòng nhân quả luân hồi hấp dẫn, trôi buộc nên thành người, thành vật, thành quỷ, nhân duyên tự mời gọi, nhân quả tự kết liễu.

Do đó không mà chẳng không, tên gọi là thực không (*chân không*); thực không chẳng không, tên là thực tướng, thực tướng không tướng, bản thân nhiều oan nghiệt, sự mê muội bao trùm, bản tính bị lợi dục che phủ, trừ khử vật dục tham vọng, thấy được tất cả sự chân thiện mới rõ được cái sự quý giá của đại đạo ở tại đây, mắt kẻ mê nhìn gần, tham lam mưu chiếm đoạt của cải lợi lộc trước mắt, tự đắm chìm biển khổ oan nghiệt, tự đầy đọa luân hồi.

Tế Phật: Thầy tặng thơ cho con, con hãy mau tu đạo.

Thái Sinh: Thầy ban cho con mười bài thơ, song con không thấy cần thiết, bởi lẽ bản tính đã không chấp, thì thơ cũng không còn tác dụng. Cho nên, kẻ giác ngộ tự độ mình, kẻ mê thầy độ, kẻ mê cần thầy ban thơ để trợ đạo, kẻ mê bị động, kẻ giác tự động; kẻ mê vĩnh viễn là chúng sinh, không thể thành đạo, kẻ giác tu hành có thể thành đạo.

Kẻ mê lấy mê nhập mê, lấy mê độ mê, cho mình là lớn, cho mình là cao; kẻ giác dùng lý giúp đạo, dùng lý hóa người, tự cho mình là nhỏ, là thấp. Kẻ cao chẳng cao, kẻ thấp chẳng thấp, kẻ lớn chẳng lớn, kẻ nhỏ chẳng nhỏ, kẻ lớn tự mê, kẻ nhỏ chẳng mê.

Tế Phật: Hãy mau đem tiền của con ra bố thí hết đi.

Thái Sinh: Hiện tại con đã đem hết tiền của ra rồi, công đức tuy quá lớn lao, có lúc thấy như gương cung bắn tên lên trời, vì không rõ chân lý, cuối cùng sẽ bị rơi rớt.

Tiên Phật cần tâm của con chứ không cần tiền của con, phúc đức khác với công đức là ở điểm đó.

Kẻ tu đạo cần phải có tâm đạo vĩnh cửu, chăm sóc thể xác, thành tâm bố thí, thành tâm lo cho đạo, tu tâm sửa tính, bỏ tật se sua, cần kiệm chăm sóc gia đình, dùng tiền của chúng sinh lo việc cho chúng sinh, lại còn phải thành tâm bố thí giúp đạo, phải tu cả tính lẫn mệnh mới gọi được là đầy đủ vậy.

(còn tiếp)

